TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ.	*Đông Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2020/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Đình V - sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Đông P, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Phạm Thị N - sinh năm 1991.

Nơi ĐKHK: xã Đông P, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: phường Quảng T, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đình V và chị Phạm Thị N đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh V, chị N có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh T - sinh ngày 05/3/2018.

Anh, chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thị Minh T cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận chị N chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình V và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh V, chị N có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh T - sinh ngày 05/3/2018.

Anh, chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thị Minh T cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị N chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/0008606 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (chị N đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông P, huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thanh Hùng